TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số 190/2018/HSST
Ngày 07/08/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Hiền
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Quý
2. Ông Nguyễn Phúc Duy Khang

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tuyến - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 08 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 165/2018/HSST ngày 12/07/2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 184/2018/HSST-QĐ ngày 23/07/2018 đối với:

I. NGƯỜI BỊ BUỘC TỘI.

Bùi Thanh X; Giới tính Nam; Sinh năm 1988 tại thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú 229C, đường P, phường X, quận Y, thành phố Hồ Chí Minh – Tạm trú số 32/73, khu phố B, phường A, thị xã A, tỉnh Bình Dương; Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc kinh; Nghề nghiệp làm thuê; Trình độ học vấn 12/12; Cha Bùi Văn C, mẹ Lê Thị Tuyết H; Vợ Lại Thị Thu H, có con sinh năm 2014; Tiền sự không, tiền án không. Tạm giữ từ ngày 27/01/2018 đến ngày 05/02/2018 (có mặt).

II. NHỮNG NGƯỜI THAM GIA TỐ TỤNG

1. Bị hại: Công ty cổ phần sản xuất thương mại xuất nhập khẩu A. Trụ sở số 328-330, đường X, phường Y, quận Z, thành phố Hồ Chí Minh – Người đại diện theo uỷ quyền ông Hoàng T, sinh năm 1980. (vắng mặt).

2. Người có quyền, nghĩa vụ liên quan: Ông Võ Trung H, sinh năm 1976. Cư trú số 117, đường số X, phường Y, quận Z, thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Để có tiền tiêu xài và trả nợ, khoảng 09 giờ 00 phút ngày 06/01/2018 Bùi Thanh X gọi điện đến công ty cổ phần sản xuất thương mại xuất nhập khẩu A số 1235, đường tỉnh lộ X, phường B, quận T, thành phố Hồ Chí Minh lấy tên là *"Tuấn"* đặt mua chiếc điện thoại hiệu Iphone X 64GB trị giá 29.900.000 đồng và yêu cầu được giao hàng tại bệnh viện X thành phố Hồ Chí Minh. Công ty cổ phần sản xuất thương mại xuất nhập khẩu A đồng ý và cử ông Đặng Minh H đi giao hàng, khi đến thì ông Đặng Minh H thấy Bùi Thanh X từ trong bệnh viện đi ra. Sau khi nhận điện thoại, Bùi

Thanh X kiểm tra rồi đưa thẻ ATM (thẻ không có tiền) của ngân hàng Vietcombank mang tên Bùi Hà G cho ông Đặng Minh H để trả tiền, nhưng ông Đặng Minh H không nhận thanh toán qua thẻ. Bùi Thanh X lúc này đang cầm điện thoại và nói với ông Đặng Minh H đứng chờ để Bùi Thanh X đi lấy tiền để trả. Ông Đặng Minh H tưởng Bùi Thanh X làm việc tại bệnh viện X, thành phố Hồ Chí Minh nên đã để cho Bùi Thanh X cầm điện thoại và đứng chờ để Bùi Thanh X đi lấy tiền để trả, nhưng không thấy Bùi Thanh X quay lại trả tiền và trốn thoát.

Sau khi lấy được điện thoại, Bùi Thanh X đến tiệm cầm đồ *"Phát Đạt"* số 117, đường số X, phường Y, quận Z, thành phố Hồ Chí Minh do ông Võ Trung H làm chủ cầm được 22.000.000 đồng. Bùi Thanh X trả nợ hết 20.000.000 đồng, còn lại 2.000.000 đồng tiêu xài.

Ngày 26/01/2018, Bùi Thanh X đến cửa hàng A trên đường Đ, phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương thì bị nhân viên cửa hàng nghi vấn, giữ lại gọi điện cho ông Đặng Minh H đến nhận dạng và giữ lại giao cho công an L quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh xử lý.

Vật chứng vụ án, chiếc điện thoại hiệu Iphone X 64GB công ty cổ phần sản xuất thương mại xuất nhập khẩu *"Viễn Thông A"* đã nhận lại.

Biên bản định giá số 32/UBND-TCKH ngày 06/02/2018 của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Uỷ ban nhân dân quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh kết luận chiếc điện thoại hiệu Iphone X 64GB trị giá 29.000.000 đồng.

2. Cáo trạng số 163/CT-VKS-TĐ ngày 27 tháng 06 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Bùi Thanh X về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* theo điều 174 khoản 1 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

3. Tại phiên tòa, Bùi Thanh X khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu. Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị mức hình phạt từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo đối với Bùi Thanh X và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

4. Bùi Thanh X không bào chữa và nói lời sau cùng xin lỗi bị hại và mong hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào kết quả kiểm tra, đánh giá chứng cứ và kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

1. Các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Người bị buộc tội và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

2. Lời khai nhận của Bùi Thanh X phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ xác định Bùi Thanh X đã có hành vi gian dối chiếm đoạt chiếc điện thoại hiệu Iphone X 64GB trị giá 29.000.000 đồng của công ty cổ phần sản xuất thương mại xuất nhập khẩu A. Đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến

quyền sở hữu tài sản của Công ty cổ phần sản xuất thương mại xuất nhập khẩu A được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, nên Bùi Thanh X phạm tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* được quy định tại điều 174 Bộ luật hình sự.

3. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh truy tố Bùi Thanh X là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó, hội đồng xét xử áp dụng điều 174 khoản 1 Bộ luật hình sự để xử phạt Bùi Thanh X mức án tương xứng với tính chất mức độ phạm tội, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

4. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bùi Thanh X có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã khắc phục bồi thường thiệt hại, có nhân thân tốt, nghề ngiệp ổn định, nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, có ba tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điều 51 khoản 1 điểm b. i, s Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xét thấy, Bùi Thanh X có khả năng cải tạo, không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù và việc cho hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Bùi Thanh X không thuộc những trường hợp không được hưởng án treo quy định tại điều 3 khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng thẩm phán toà án nhân dân tối cao. Nên hội đồng xét xử áp dụng điều 51 khoản 1 điểm b, i, s Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 2 khoản 1, 2, 3, 4, 5 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng thẩm phán toà án nhân dân tối cao, điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho Bùi Thanh X được hưởng án treo, có thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục và cải tạo.

5. Đối với ông Võ Trung H không biết nguồn gốc chiếc điện thoại hiệu Iphone X 64GB mà Bùi Thanh X đem cầm là do Bùi Thanh X phạm tội mà có, nên không bị xử lý về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

6. Xử lý vật chứng, công ty cổ phần sản xuất thương mại xuất nhập khẩu A đã nhận lại chiếc điện thoại hiệu Iphone X 64GB theo biên bản trả lại tài sản ngày 05/02/2018, hiện không có yêu cầu gì khác nên hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

7. Trách nhiệm dân sự, gia đình Bùi Thanh X đã bồi thường ông Võ Trung H 22.000.000 đồng tiền cầm đồ chiếc điện thoại hiệu Iphone X 64GB, hiện không yêu cầu gì khác nên hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

8. Bùi Thanh X phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Từ những nhận định trên, hội đồng xét xử:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố, Bùi Thanh X phạm tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*.

2. Áp dụng điều 174 khoản 1; Điều 51 khoản 1 điểm b, i, s; điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 2 khoản 1, 2, 3, 4, 5; Điều 3 khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày15/05/2018 của Hội đồng thẩm phán toà án nhân dân tối cao.

Xử phạt: Bùi Thanh X 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách, nếu Bùi Thanh X cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì toà án có thể quyết định buộc Bùi Thanh X phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trường hợp Bùi Thanh X thực hiện hành vi phạm tội mới thì toà án buộc Bùi Thanh X phải chấp hành hình phạt của bản án này và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại điều 56 Bộ luật hình sự.

Giao Bùi Thanh X cho uỷ ban nhân dân phường A, thị xã D, tỉnh Bình Dương để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp Bùi Thanh X thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 69 khoản 1 của Luật thi hành án hình sự.

4. Áp dụng Luật phí và lệ phí năm 2015; Điều 23 khoản 1 điểm a nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí và lệ phí toà án ngày 30/12/2016. Bùi Thanh X phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Áp dụng điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Bùi Thanh X được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Công ty cổ phần sản xuất thương mại xuất nhập khẩu A, ông Võ Trung H được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Nguyễn Quang Hiền

Nơi nhận **:**
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q. Thủ Đức;
- CA Quận Thủ Đức;
- CCTHA DS Q. Thủ Đức;
- Sở tư pháp TP. HCM;
- Người tham gia tố tụng
- Lưu hs-vp